

CÔNG KHAI THÔNG TIN THEO LUẬT TIẾP CẬN THÔNG TIN NĂM 2016 - THỰC TRẠNG VÀ KIẾN NGHỊ HOÀN THIỆN

■ **TS. NGUYỄN VĂN PHỤNG* & NGÔ VĨNH KHOA****

Tóm tắt: Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 đã đặt nền móng pháp lý cho quyền tiếp cận thông tin của công dân, trong đó, công khai thông tin là công cụ quan trọng để thực thi quyền này. Tuy nhiên, sau 08 năm thực hiện, công tác công khai thông tin còn một số bất cập trong quy định và thực tiễn áp dụng, chưa đáp ứng yêu cầu đổi mới thể chế theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng. Nghiên cứu phân tích, luận giải một số vấn đề về công khai thông tin, đánh giá thực trạng, chỉ ra những bất cập, hạn chế, từ đó, kiến nghị hoàn thiện pháp luật, giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện hoạt động công khai thông tin nhằm bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của người dân trong thời gian tới.

Từ khóa: công khai thông tin; thực trạng việc công khai thông tin; tiếp cận thông tin.

Nhận bài: 05/02/2026

Hoàn thành biên tập: 01/4/2026

Duyệt đăng: 08/4/2026

INFORMATION DISCLOSURE UNDER THE 2016 LAW ON ACCESS TO INFORMATION - CURRENT SITUATION AND RECOMMENDATIONS FOR IMPROVEMENT

Abstract: The 2016 Law on Access to Information laid the legal foundation for citizens' right to access information, with information disclosure being a crucial tool for implementing this right. However, after eight years of implementation, the work of information disclosure still faces some shortcomings in regulations and practical application, failing to meet the requirements of institutional reform as outlined in the Resolution of the 14th National Congress of the Communist Party of Vietnam. This study analyzes and explains several issues regarding information disclosure, assesses the current situation, identifies shortcomings and limitations, and proposes improvements to the law and solutions to enhance the effectiveness of information disclosure activities in order to ensure citizens' right to access information in the future.

Keywords: Information disclosure; current state of information disclosure; access to information.

Article received: 05/02/2026 Editing completed: 01/4/2026 Approved for publication: 08/4/2026

Đặt vấn đề

Trong bối cảnh đẩy mạnh cải cách hành chính và xây dựng Chính phủ số theo tinh thần Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng, việc công khai

thông tin của cơ quan nhà nước là yêu cầu cấp thiết để nâng cao tính minh bạch và niềm tin của người dân. Vì vậy, việc hoàn thiện pháp luật về quyền tiếp cận thông tin phải kịp thời và phù hợp thực tiễn¹.

* Hiệu trưởng Trường Cao đẳng Luật miền Nam

** Giảng viên Khoa Đào tạo nghiệp vụ, Trường Cao đẳng Luật miền Nam

1. Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới và Chỉ thị số 53-CT/TW ngày 26/10/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện trách nhiệm

Tuy nhiên, sau nhiều năm triển khai trên thực tế cho thấy, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 phát sinh bất cập, một số quy định không phù hợp thực tiễn hiện nay, cơ chế giám sát và năng lực thực thi ảnh hưởng đến quyền tiếp cận thông tin của người dân và hiệu quả quản lý nhà nước. Bài viết nghiên cứu về công khai thông tin, phân tích thực trạng, luận giải những bất cập, hạn chế và đề xuất kiến nghị hoàn thiện pháp luật.

1. Khái quát chung về công khai thông tin

Quyền tiếp cận thông tin tại Việt Nam được hình thành và phát triển qua các giai đoạn lịch sử lập pháp. Sự chuyển biến từ “quyền được thông tin” (Điều 69 Hiến pháp năm 1992) sang “quyền tiếp cận thông tin” (Điều 25 Hiến pháp năm 2013, sửa đổi, bổ sung năm 2025) (Hiến pháp năm 2013) không chỉ là thay đổi về thuật ngữ, mà phản ánh nhận thức sâu sắc hơn về bản chất của quyền này. Nếu “quyền được thông tin” mang tính thụ động, chủ yếu nhấn mạnh vai trò cung cấp thông tin từ phía Nhà nước, thì “quyền tiếp cận thông tin” thể hiện tính chủ động của công dân trong tìm kiếm, tiếp nhận và sử dụng thông tin. Sự thay đổi này đánh dấu bước chuyển quan trọng trong nhận thức về mối quan hệ giữa Nhà nước và công dân, từ mô hình “ban phát” sang mô hình “trao quyền”.

Quyền tiếp cận thông tin là quyền của công dân nhằm tìm kiếm, tiếp nhận, lưu giữ, phổ biến, sử dụng

thông tin được ban hành và lưu giữ tại các cơ quan, tổ chức công quyền². Công khai thông tin được hiểu là việc không giữ kín, để cho mọi người đều có thể biết³ về các dữ liệu dưới mọi hình thức do cơ quan nhà nước tạo ra⁴, đóng vai trò then chốt trong việc hiện thực hóa quyền tiếp cận thông tin. Mối quan hệ giữa hai phạm trù này mang tính nhân quả: không có công khai thông tin đầy đủ, kịp thời thì quyền tiếp cận thông tin của công dân chỉ mang tính hình thức; ngược lại, quyền tiếp cận thông tin tạo áp lực pháp lý buộc cơ quan nhà nước phải thực hiện nghĩa vụ công khai thông tin.

Thể chế hóa quyền tiếp cận thông tin được quy định trong Hiến pháp năm 2013, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 được ban hành đánh dấu bước đột phá trong hệ thống pháp luật Việt Nam về lĩnh vực này. Hiện, khuôn khổ pháp lý về công khai thông tin được cấu trúc theo ba cấp độ: (i) quy định chung tại Chương II Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 (từ Điều 17 đến Điều 22) về phạm vi, hình thức, thời điểm công khai; (ii) quy định chi tiết tại Nghị định số 13/2018/NĐ-CP ngày 23/01/2018 của Chính phủ quy định chi tiết và biện pháp thi hành Luật Tiếp cận thông tin (Nghị định số 13/2018/NĐ-CP) về cơ chế thực hiện và báo cáo; (iii) quy định chuyên ngành tại các luật như Luật Đất đai năm 2024 (khoản 2 Điều 18), Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 (điểm b khoản 1 Điều 8)... về công khai thông tin trong từng

giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ.

2. Nguyễn Trung Thành (2022), *Quyền tiếp cận thông tin trong tổ tụng hành chính ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Khoa học xã hội, tr. 40.

3. Võ Thị Phiến (2025), *Bảo đảm công khai, minh bạch của chính quyền cấp xã trong cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức, bộ máy hiện nay*, <https://lyluanchinhtri.vn/bao-dam-cong-khai-minh-bach-cua-chinh-quyen-cap-xa-trong-cuoc-cach-mang-ve-sap-xep-to-chuc-bo-may-hien-nay-6931.html>, truy cập ngày 21/01/2026.

4. Khoản 1 Điều 2 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016.

lĩnh vực cụ thể. Tuy nhiên, phân tích hệ thống quy định hiện hành cho thấy, một số vấn đề cần được làm rõ: (i) về mặt kỹ thuật lập pháp, sự phân tán các quy định về công khai thông tin trong nhiều văn bản pháp luật khác nhau đặt ra yêu cầu cần phải thống nhất và đồng bộ hơn trong cách tiếp cận; (ii) cần phân định rõ ranh giới giữa “thông tin phải được công khai” và “thông tin được cung cấp theo yêu cầu”⁵, đặc biệt, trong bối cảnh chuyển đổi số và yêu cầu minh bạch ngày càng cao của xã hội; (iii) mối quan hệ giữa công khai thông tin với các nguyên tắc pháp lý khác như bảo vệ bí mật nhà nước, bảo vệ thông tin cá nhân⁶ (ví dụ: công khai thông tin cá nhân của các quyết định giải quyết khiếu nại, tố cáo) cần được cân đối một cách chặt chẽ hơn.

2. Thực trạng công khai thông tin theo Luật Tiếp cận thông tin năm 2016

Công khai thông tin tại Việt Nam đã có những chuyển biến tích cực, đạt được nhiều kết quả quan trọng góp phần minh bạch hóa nền hành chính. Hầu hết các cơ quan nhà nước đã chủ động lập danh mục, đăng tải dữ liệu trên cổng thông tin điện tử và kiện toàn bộ phận đầu mối giải quyết yêu cầu cung cấp thông tin. Tuy nhiên, hoạt động công khai thông tin theo Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 trên thực tế gặp nhiều khó khăn, thách thức.

2.1. Một số kết quả đạt được

Sau gần 08 năm triển khai thực hiện Luật Tiếp cận

thông tin năm 2016, hoạt động công khai thông tin đã được đẩy mạnh và đạt được nhiều kết quả tích cực như:

(i) Chủ trương, đường lối của Đảng được kịp thời thể chế hóa thành văn bản quy phạm pháp luật thực hiện theo từng lĩnh vực cụ thể trong công tác quản lý nhà nước. Chẳng hạn, sau khi hoàn thành việc sắp xếp các đơn vị hành chính và bảo đảm thực thi Nghị quyết số 203/2025/QH15 ngày 16/6/2025 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số điều của Hiến pháp nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam, Chính phủ ban hành Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai, đặc biệt là quy định về công khai thông tin quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

(ii) Hoạt động công khai thông tin bằng nhiều hình thức đa dạng, phù hợp với điều kiện thực tế của các cơ quan nhà nước ngày càng minh bạch, rõ ràng và hiện đại. Hầu hết các cơ quan đã lập danh mục thông tin phải công khai và danh mục thông tin công dân được tiếp cận có điều kiện theo quy định của Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 và Nghị định số 13/2018/NĐ-CP⁷. Ví dụ, công khai toàn văn Dự thảo Nghị định quy định chi tiết một số điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Trí tuệ nhân tạo và lấy ý kiến nhân dân trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ⁸; trang thông tin điện tử phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi thực hiện công khai

5. Thái Thị Tuyết Dung (2014), *Quyền được thông tin của công dân ở Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh, tr. 138.

6. Thái Thị Tuyết Dung (2014), *tlđđ*, tr. 138.

7. Báo cáo số 694/BC-BTP ngày 24/11/2025 của Bộ Tư pháp tổng kết Luật Tiếp cận thông tin (từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2025) (Báo cáo số 694/BC-BTP).

8. Địa chỉ truy cập: <https://chinhphu.vn/du-thao-vbqppl/du-thao-nghi-dinh-quy-dinh-chi-tiet-mot-so-dieu-va-bien-phap-de-to-chuc-huong-dan-thi-hanh-luat-7740>, truy cập ngày 21/01/2026.

Báo cáo kết quả thực hiện công tác kê khai, công khai tài sản, thu nhập năm 2025 về “4) Hình thức công khai: bản kê khai tài sản, thu nhập bằng hình thức niêm yết. 5) Thời gian, địa điểm niêm yết công khai bản kê khai: Thời gian niêm yết là 15 ngày, kể từ ngày 02 tháng 01 năm 2026 đến ngày 16 tháng 01 năm 2026. Địa điểm niêm yết: Niêm yết công khai bản kê khai tại Bảng thông báo tại trụ sở Ủy ban nhân dân phường: địa chỉ số 310 Nguyễn Nghiêm, phường Cẩm Thành, tỉnh Quảng Ngãi”⁹. Các nội dung được công khai rất đầy đủ và chi tiết.

(iii) Thông tin được công khai trong các lĩnh vực về thuế, đấu thầu, đất đai, thủ tục hành chính¹⁰... nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các chủ thể kinh doanh, người dân bảo đảm được hưởng quyền cơ bản của công dân, đồng thời, đóng vai trò quan trọng, tạo môi trường, động lực để phát triển kinh tế - xã hội. Ví dụ, công khai thông tin Nghị quyết số 16/2025/NQ-HĐND ngày 30/12/2025 của Hội đồng nhân dân tỉnh An Giang ban hành Bảng giá đất lần đầu tỉnh An Giang áp dụng từ ngày 01/01/2026 trên Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang¹¹ rất chi tiết, rõ ràng, minh bạch cho người dân, góp phần thúc đẩy phát triển môi trường kinh doanh bất động sản tại địa phương. Nhiều phiên họp Quốc hội được truyền

hình trực tiếp, cơ chế “một cửa” với các thông tin về thủ tục hành chính, thời gian giải quyết, phí, lệ phí trong một số lĩnh vực được niêm yết công khai. Các cơ quan tư pháp như Tòa án, Viện kiểm sát từng bước nâng cao hoạt động công khai các bản án, phán quyết của Tòa án, bảo đảm các đương sự tiếp cận được thông tin; quy định cho phép luật sư được tiếp cận hồ sơ vụ án phục vụ việc bảo vệ quyền lợi của người khởi kiện cũng như người bị kiện¹²...

Việc công khai thông tin trên các lĩnh vực đã được quy định cụ thể, tạo điều kiện cho việc tiếp cận thông tin dễ dàng, thuận lợi. Theo điều tra đánh giá thực thi Luật Tiếp cận thông tin lần thứ 2 (năm 2020) được thực hiện bởi 05 tổ chức và mạng lưới gồm Trung tâm Thúc đẩy giáo dục và nâng cao năng lực phụ nữ, Liên minh khoáng sản, Liên minh đất rừng, Liên minh nước sạch và tổ chức Oxfam tại Việt Nam, trong 253 cơ quan nhà nước được rà soát và trao đổi trực tiếp tại thực địa, có 245 cơ quan đã có cổng/trang thông tin điện tử¹³. Đồng thời, công tác kiểm tra, rà soát, xử lý các thông tin công khai chưa chính xác hoặc không đầy đủ cũng được bảo đảm với tính hiệu quả cao¹⁴.

2.2. Bất cập, hạn chế và nguyên nhân

Bên cạnh những kết quả đạt được, việc công khai

9. Kế hoạch số 86/KH-UBND ngày 10/12/2025 của Ủy ban nhân dân phường Cẩm Thành về kê khai và công khai bản kê khai tài sản, thu nhập năm 2025.

10. Theo Mục 2.3 Báo cáo số 694/BC-BTP: “Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương cũng tăng cường công khai thông tin trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính; công khai thông tin trên Cổng Dịch vụ công quốc gia đối với các thủ tục hành chính trong các lĩnh vực; thực hiện công khai thông tin theo quy định của pháp luật về thực hiện dân chủ ở cơ sở, phát huy vai trò của trường thôn, tổ trưởng tổ dân phố, già làng, trưởng bản, người có uy tín trong đồng bào dân tộc thiểu số...”.

11. Địa chỉ truy cập: <https://angiang.gov.vn/vi/ngghi-quyet-ban-hanh-bang-gia-dat-lan-dau-tinh-an-giang-ap-dung-tu-ngay-01-thang-01-nam-2026>, truy cập ngày 21/01/2026.

12. Nguyễn Trung Thành (2022), *tlđđ*, tr. 94 - 95.

13. Nguyễn Trung Thành (2022), *tlđđ*, tr. 89.

14. Báo cáo số 694/BC-BTP.

thông tin theo Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 còn một số bất cập, hạn chế như:

Thứ nhất, việc lập, cập nhật danh mục thông tin phải công khai chưa bảo đảm thường xuyên, đầy đủ. Việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công khai thông tin tại một số địa bàn còn hạn chế¹⁵.

Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 quy định thông tin phải được công khai với quy mô rộng lớn và trải dài trên nhiều lĩnh vực hoạt động, gây khó khăn nhiều cho các cơ quan trong quá trình thiết lập và duy trì. Đặc biệt, công tác cập nhật danh mục chủ yếu thực hiện thủ công, tốn thời gian và nhân lực, vì vậy, rất khó để bảo đảm cập nhật thường xuyên, đầy đủ như yêu cầu¹⁶. Trên thực tế, nhiều địa phương đã có trang thông tin điện tử nhưng việc công khai thông tin theo quy định rất hạn chế, chỉ công khai một vài vấn đề cơ bản, như Trang thông tin điện tử phường Vị Thanh, thành phố Cần Thơ¹⁷, mục văn bản pháp luật chỉ công khai Luật Tổ chức chính quyền địa phương năm 2025. Đây là vấn đề đang tồn tại trên nhiều trang thông tin điện tử tại các cơ quan, đơn vị thực hiện công khai thông tin. Đồng thời, việc đăng tải nội dung công khai không thuộc thẩm quyền công khai thông tin của cơ quan, đơn vị mình cũng khá phổ biến. Điển hình, Trang thông tin điện tử phường Phước Thới, thành phố Cần Thơ công khai Kế hoạch số 256/KH-UBND ngày 04/10/2023 của

Ủy ban nhân dân huyện Đan Phượng triển khai thực hiện Kế hoạch số 66-KH/HU ngày 24/3/2022 của Huyện ủy về thực hiện Kế hoạch số 57-KH/TU của Ban Thường vụ Thành ủy Hà Nội thực hiện Chỉ thị 06-CT/TW của Ban Bí thư về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác xây dựng gia đình trong tình hình mới trên địa bàn huyện Đan Phượng¹⁸ là chưa đúng thẩm quyền. Như vậy, thực tiễn cho thấy, việc công khai thông tin chưa đáp ứng được yêu cầu của Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022 Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII về tiếp tục xây dựng và hoàn thiện Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa Việt Nam trong giai đoạn mới: “Hoàn thiện cơ chế để Nhân dân trực tiếp kiểm soát quyền lực nhà nước; bảo đảm quyền tiếp cận thông tin, quyền kiến nghị, phản ánh, khiếu nại, tố cáo và các quyền khác của công dân theo quy định của Hiến pháp và pháp luật”.

Đồng thời, một số địa phương còn khó khăn trong ứng dụng công nghệ thông tin, như chưa xây dựng được trang thông tin điện tử của cơ quan, đơn vị. Ngoài ra, năng lực thực thi pháp luật công khai thông tin của đội ngũ cán bộ am hiểu về công nghệ thông tin, có khả năng khai thác, vận hành các ứng dụng công nghệ thông tin mới nhất vào hoạt động quản lý còn nhiều hạn chế, đặc biệt là ở cơ sở¹⁹.

15. Tờ trình số 164/TTr-BTP ngày 11/12/2025 của Bộ Tư pháp về chính sách của Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi).

16. Theo Mục 3.1 Báo cáo số 694/BC-BTP: “Tuy nhiên, các thông tin phải được công khai theo quy định tại Điều 17 Luật Tiếp cận thông tin là rất rộng, bao gồm nhiều lĩnh vực, dẫn đến gây áp lực lớn cho các cơ quan trong việc lập và cập nhật Danh mục này. Hơn nữa, trên thực tế, việc cập nhật các Danh mục này còn mang tính thủ công và mất nhiều thời gian, khó bảo đảm cập nhật thường xuyên, đầy đủ”.

17. Địa chỉ truy cập: <https://vithanh.cantho.gov.vn/>, truy cập ngày 21/01/2026.

18. Địa chỉ truy cập: <https://phuothoi.cantho.gov.vn/>, truy cập ngày 21/01/2026.

19. Võ Thị Phiến (2025), *tlđđ*.

Thứ hai, chưa có quy định về trách nhiệm pháp lý đối với chủ thể thực hiện công khai thông tin²⁰.

Điều 8 Nghị định số 13/2018/NĐ-CP chỉ quy định về trách nhiệm của đơn vị đầu mối cung cấp thông tin, mà chưa đề cập đến trách nhiệm của chủ thể thực hiện công khai thông tin, dẫn đến nhiều trường hợp đơn vị đầu mối cung cấp thông tin đúng nhưng cơ quan, đơn vị đăng tải thông tin sai hoặc thiếu sót mà không phải chịu trách nhiệm gì. Ngoài ra, việc trục lợi trong công khai thông tin từ cán bộ, công chức, viên chức, cần có chế tài hợp lý. Ví dụ, thông tin công khai về quy hoạch sử dụng đất được chủ thể có thẩm quyền thực hiện công khai thông tin “tiết lộ” trước cho người môi giới bất động sản nhằm trục lợi cá nhân. Công khai, minh bạch được xem là chỉ số của sự phát triển và sinh hoạt dân chủ. Mặc dù đã có nhiều điều luật, nghị định liên quan đến công khai, minh bạch, song trên thực tế, việc thực hiện rất khó khăn, thậm chí có khi còn bị vô hiệu hóa²¹.

Đồng thời, cơ chế giám sát của các chủ thể có thẩm quyền chưa được bảo đảm, còn tồn tại một số nội dung công khai thông tin sai hoặc thiếu sót nhưng chưa được sửa đổi do cơ quan, đơn vị không xây dựng được cơ chế giám sát, kiểm tra “chéo” trong thực thi. Chẳng hạn, chưa phân công cán bộ thực hiện giám sát, kiểm tra thông tin đã công khai tách biệt với người công khai thông tin; coi nhẹ trách

nhiệm giải trình của các cơ quan nhà nước, cán bộ, công chức nhà nước trong quản lý đất đai²². Do đó, cơ chế giám sát và trách nhiệm giải trình trong hoạt động công khai thông tin chưa thực hiện được nhiệm vụ tại Chỉ thị số 53-CT/TW ngày 26/10/2025 của Bộ Chính trị về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với việc thực hiện trách nhiệm giải trình của cơ quan, tổ chức, cá nhân trong hoạt động công vụ: “Rà soát, hoàn thiện thể chế, pháp luật về thực hiện trách nhiệm giải trình, bảo đảm đồng bộ, thống nhất, khả thi, phù hợp với thực tiễn và tổ chức thực hiện nghiêm túc, hiệu quả”.

Thứ ba, chưa có quy định về điều tra, khảo sát việc tiếp cận thông tin được công khai của người dân²³.

Theo điểm a khoản 4 Điều 12 Nghị định số 13/2018/NĐ-CP, “nội dung báo cáo về việc thực hiện quyền tiếp cận thông tin phải nêu rõ: tình hình công khai thông tin”, khoảng trống pháp lý này tạo nguy cơ công khai thông tin chỉ dừng ở việc hoàn thành thủ tục hành chính, mà không đạt được mục tiêu thực chất là bảo đảm quyền tiếp cận thông tin của công dân. Thiếu công cụ đo lường hiệu quả dựa trên phản hồi của người thụ hưởng, các cơ quan nhà nước khó có thể nhận diện những bất cập trong phương thức công khai, nội dung cần bổ sung hoặc các rào cản kỹ thuật, ngôn ngữ mà công dân đang

20. Nguyễn Trung Thành (2022), *tlđđ*, tr. 40.

21. Trần Văn Duy (2022), *Công khai thông tin về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước*, <https://tcdcpl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/thi-hanh-phap-luat.aspx?ItemID=333#>, truy cập ngày 30/01/2026.

22. Nguyễn Bình (2020), *Ngăn ngừa sai phạm, tham nhũng đất đai*, <https://daibieunhandan.vn/ngan-ngua-sai-pham-tham-nhung-dat-dai-10256793.html>, truy cập ngày 30/01/2026.

23. Nguyễn Thị Yên Hoa (2021), *Luật Tiếp cận thông tin - Một số bất cập và giải pháp hoàn thiện*, <https://lsvn.vn/luat-tiep-can-thong-tin-mot-so-bat-cap-va-giai-phap-hoan-thien1627602568-a106813.html>, truy cập ngày 30/01/2026.

đổi mặt, để có biện pháp cải thiện phù hợp. Ví dụ, việc tiếp cận thông tin đã được công khai của nhóm đối tượng yếu thế còn hạn chế theo số liệu thống kê năm 2022, từ kết quả khảo sát do Trung tâm Tư vấn hỗ trợ hòa nhập người khuyết tật thành phố Hà Nội thực hiện cho thấy, 85% người khuyết tật chưa biết đến quyền tiếp cận thông tin và chỉ 23% người khuyết tật được đáp ứng về thông tin, trong khi nhu cầu của nhóm đối tượng này lên đến 92%. Khảo sát của Tổ chức Care quốc tế tại Việt Nam được thực hiện tại 05 xã thuộc các tỉnh Cao Bằng, Điện Biên và Bắc Kạn (nay là Thái Nguyên) cho thấy, mặc dù người dân tộc thiểu số ở 05 xã đều hài lòng với các thông tin liên quan đến lĩnh vực giáo dục, y tế và phúc lợi xã hội, tuy nhiên, họ lại ít hài lòng với các thông tin về luật pháp, chính sách và các vấn đề xã hội, vì các thông tin này không được cung cấp đầy đủ, chính xác và thường xuyên; đặc biệt, thông tin về tình hình phát triển kinh tế, các chương trình cho vay, khuyến nông cũng không được cập nhật thường xuyên do chính quyền địa phương cung cấp mới chỉ mang tính một chiều và hạn chế về hình thức truyền tải, do đó, chưa đạt hiệu quả cao²⁴.

Thứ tư, Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 đã được ban hành nhưng các văn bản hướng dẫn chưa cụ thể hóa đầy đủ trong từng lĩnh vực cần thông tin và đối với từng chủ thể nhà nước cung cấp thông tin.

Vì thiếu các quy định và cơ sở pháp lý về phân loại thông tin nên các cơ quan nhà nước gặp khó khăn trong xác định các thông tin được công bố công khai, được cung cấp theo yêu cầu hay không được công khai²⁵.

Ngoài Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, Nghị định số 13/2018/NĐ-CP, còn một số văn bản hướng dẫn chi tiết²⁶, tuy nhiên, nhiều bộ, ban, ngành chưa có thông tư hay quy định hướng dẫn chi tiết, như Bộ Y tế chưa có thông tư hướng dẫn thực hiện quyền tiếp cận thông tin, mà chỉ xây dựng kế hoạch thông tin, truyền thông y tế²⁷. Đây một trong những hạn chế về cơ sở pháp lý, chưa đồng bộ hoàn thiện quy định giữa các bộ về hướng dẫn thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo lĩnh vực cụ thể, trong đó có việc lập danh mục công khai thông tin. Vì vậy, chưa đáp ứng được yêu cầu thực hiện nhiệm vụ trọng tâm theo Nghị quyết Đại hội lần thứ XIV của Đảng: “Tập trung ưu tiên xây dựng đồng bộ thể chế phát triển, trọng tâm là hệ thống pháp luật, cơ chế, chính sách nhằm tháo gỡ kịp thời, dứt điểm các nút thắt, điểm nghẽn, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, bảo đảm sự đồng bộ, hài hòa giữa tăng trưởng và phát triển”. Có nhiều nguyên nhân dẫn đến bất cập, hạn chế trên, trong đó:

Một là, nguyên nhân khách quan. Đa số người dân ít quan tâm đến văn bản pháp luật được công khai, chỉ khi cần thì mới tìm kiếm

24. Hà Trọng Bắc (2022), *Đảm bảo hiệu quả quyền tiếp cận thông tin của nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội*, <https://tcdcl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/thi-hanh-phap-luat.aspx?ItemID=1116>, truy cập ngày 30/01/2026.

25. Nguyễn Trung Thành (2022), *tlđđ*, tr. 94.

26. Thông tư số 46/2018/TT-BTC ngày 14/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định chi tiết về chi phí thực tế để in, sao, chụp, gửi thông tin theo yêu cầu, Thông tư số 64/2018/TT-BQP ngày 15/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Quốc phòng hướng dẫn thực hiện quyền tiếp cận thông tin trong Bộ Quốc phòng, Quyết định số 1408/QĐ-TTg ngày 16/8/2021 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin.

27. Kế hoạch thông tin, truyền thông y tế năm 2025 (ban hành kèm theo Quyết định số 288/QĐ-BYT ngày 23/01/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế).

và sử dụng, dẫn đến các địa phương ở cấp cơ sở thường ít khi công khai thông tin này²⁸. Ngoài ra, cơ quan, đơn vị cấp trên chưa chú trọng đến kiểm tra, giám sát định kỳ việc công khai thông tin của cơ quan, đơn vị cấp dưới²⁹.

Hai là, nguyên nhân chủ quan. Nguồn nhân lực thực hiện công khai thông tin chủ yếu là cán bộ, công chức, viên chức kiêm nhiệm chưa được đào tạo bài bản, chuyên môn, kiến thức nghiệp vụ và kỹ năng sử dụng các phần mềm bị hạn chế³⁰. Các cơ quan, đơn vị chưa quan tâm đầu tư kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ này. Để xây dựng trang thông tin, cổng thông tin hay cổng dữ liệu điện tử, cần có nguồn kinh phí để thuê, mua các gói dịch vụ, người thiết kế các trang này. Đồng thời, việc vận hành, bảo trì định kỳ là một trong những thách thức lớn về kinh phí thực hiện³¹. Như vậy, nguồn nhân lực và vật lực là điều kiện then chốt, quan trọng để thực hiện thành công, hiệu quả, chất lượng hoạt động công khai thông tin nhưng chưa được quan tâm đầu tư đúng mức.

3. Một số kiến nghị, đề xuất

Từ những hạn chế, bất cập trong quy định pháp luật hiện hành, để nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công khai thông tin, cần phải có giải pháp đồng bộ, tổng thể từ hoàn thiện thể chế pháp luật đến nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật. Cụ thể:

Thứ nhất, hoàn thiện, ban hành bổ sung quy định

về điều tra, khảo sát mang tính định lượng với số liệu cụ thể trong thực hiện công khai thông tin. Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 cần sửa đổi quy định tiêu chí đánh giá với mức độ cụ thể (đạt, chưa đạt...) dựa theo nguồn điều tra, khảo sát từ người dân. Việc bổ sung quy định về điều tra, khảo sát định lượng và tiêu chí đánh giá dựa trên phản hồi của người dân trong Luật Tiếp cận thông tin năm 2016 không chỉ là yêu cầu về mặt kỹ thuật, mà còn là biểu hiện của sự chuyển đổi tư duy quản trị: từ “công khai vì hoàn thành chỉ tiêu” sang “công khai vì phục vụ người dân”. Điều này là cần thiết để nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác công khai thông tin, đáp ứng yêu cầu xây dựng Chính phủ số, kiến tạo phát triển hướng tới người dân, doanh nghiệp. Ví dụ, mức độ hài lòng tổng thể nếu lớn hơn hoặc bằng 80%, người dân hài lòng với chất lượng công khai thông tin của cơ quan kết quả đạt; từ 65 - 79% kết quả chưa đạt; nhỏ hơn 65% là không đạt.

Thứ hai, xây dựng và hoàn thiện các văn bản hướng dẫn chi tiết thực hiện quyền tiếp cận thông tin theo từng ngành, lĩnh vực, trong đó có danh mục công khai thông tin. Chẳng hạn, trong tổ tụng hành chính, cần ban hành văn bản hướng dẫn cụ thể về công tác nghiệp vụ để các đơn vị trực thuộc có căn cứ, cơ sở chủ động thực hiện một cách hiệu quả; kiểm tra nghiệp vụ về kiểm sát việc bảo đảm quyền

28. Phạm Thị Diễm (2023), *Sự tham gia của người dân vào quy trình chính sách hướng tới mục tiêu quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả*, <https://lyluanchinhtri.vn/su-tham-gia-cua-nguoi-dan-vao-quy-trinh-chinh-sach-huong-toi-muc-tieu-quan-tri-quoc-gia-hien-dai-hieu-qua-5307.html>, truy cập ngày 12/02/2026.

29. Hà Quốc Trị (2026), *Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong bối cảnh tình gián biên chế và thực hiện mô hình chính quyền 3 cấp hiện nay*, <https://www.tapchicongsan.org.vn/media-story/-/assetpublisher/V8hnp4dK31Gf/content/cong-tac-kiem-tra-giam-sat-cua-dang-trong-boi-can-h-tinh-gian-bien-che-va-thuc-hien-mo-hinh-chinh-quyen-3-cap-hien-nay>, truy cập ngày 12/02/2026.

30. Nguyễn Thị Yến Hoa (2021), *tlđđ*.

31. Võ Thị Phiến (2025), *tlđđ*.

tiếp cận thông tin của các đương sự, tăng cường việc kiểm tra theo chuyên đề³².

Thứ ba, bổ sung quy định về trách nhiệm pháp lý của chủ thể thực hiện công khai thông tin. Cần có chế tài nghiêm khắc đối với những hành vi vi phạm pháp luật trong lĩnh vực tiếp cận thông tin, vi phạm công khai thông tin trong tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước³³. Đồng thời, kịp thời khen thưởng, động viên các cơ quan, đơn vị, cá nhân có thành tích trong hoạt động triển khai thi hành Luật Tiếp cận thông tin năm 2016, trong đó có công khai thông tin. Bên cạnh đó, cần xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức có hành vi cản trở công tác thi hành luật trong thực tiễn. Ngoài ra, cần bổ sung quy định về tiêu chuẩn, điều kiện của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức thực hiện công khai thông tin³⁴; xây dựng cơ chế giám sát “chéo” đối với chủ thể công khai thông tin và cơ quan, đơn vị cấp trên phải thường xuyên kiểm tra, kịp thời chỉ đạo khắc phục những sai phạm liên quan đến thông tin đã công khai.

Thứ tư, các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên vận hành cổng thông tin điện tử, trang thông tin điện tử và đăng tải thường xuyên trên cổng thông tin điện tử, theo đúng thời điểm, thời hạn và hình thức theo quy định danh mục các thông tin phải được công khai. Bên cạnh đó, các cơ quan, đơn vị phải thường xuyên cho cán bộ, công chức, viên chức tham gia đào tạo, tập huấn, bồi dưỡng chuyên sâu nhằm nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, kỹ năng, nghiệp

vụ và kiến thức về công nghệ thông tin trong công khai thông tin trên môi trường số³⁵, góp phần nâng cao năng lực thực thi công tác công khai thông tin của chủ thể có thẩm quyền. Đồng thời, ngân sách nhà nước phải bảo đảm khoản chi hợp lý cho công tác công khai thông tin. Xây dựng, vận hành cơ sở dữ liệu thông tin mà cơ quan, địa phương có trách nhiệm cung cấp thông tin cho người dân, bảo đảm thông tin có hệ thống, đầy đủ, toàn diện, kịp thời, dễ tra cứu³⁶. Kinh phí để xây dựng, vận hành, bảo trì cổng dữ liệu, trang thông tin, đầu tư hạ tầng, cơ sở vật chất là khoản chi phí lớn nên việc bảo đảm chi cho các hoạt động này phải được luật hóa để tiết kiệm và thực hiện hiệu quả.

Kết luận

Quy định pháp luật về công khai thông tin trong khuôn khổ thực hiện quyền tiếp cận thông tin về cơ bản đã tạo nền tảng pháp lý quan trọng, góp phần bảo đảm quyền của người dân và thúc đẩy minh bạch trong hoạt động của cơ quan nhà nước. Tuy nhiên, một số quy định hiện hành bộc lộ bất cập, chưa theo kịp yêu cầu thực tiễn và chưa phát huy đầy đủ vai trò kiến tạo phát triển của pháp luật. Việc hoàn thiện pháp luật về công khai thông tin theo hướng kịp thời, đồng bộ và phù hợp với tình hình mới là yêu cầu cấp thiết, phù hợp với chủ trương của Đảng theo Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật, đáp ứng yêu cầu

32. Nguyễn Trung Thành (2022), *tlđđ*, tr. 159.

33. Trần Văn Duy (2022), *tlđđ*.

34. Nguyễn Thị Yến Hoa (2021), *tlđđ*.

35. Nguyễn Thị Yến Hoa (2021), *tlđđ*.

36. Nguyễn Thị Yến Hoa (2021), *tlđđ*.

phát triển đất nước trong bối cảnh mới. Nghiên cứu đã đưa ra kiến nghị hoàn thiện, giải pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động công khai thông tin nhằm xây dựng hành lang pháp lý vững chắc đưa Việt Nam bước vào kỷ nguyên mới - kỷ nguyên của sự thịnh vượng □

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Báo cáo số 694/BC-BTP ngày 24/11/2025 của Bộ Tư pháp tổng kết Luật Tiếp cận thông tin (từ ngày 01/7/2018 đến ngày 30/6/2025).

2. Bùi Thị Hải (2016), *Quyền tiếp cận thông tin trong quản lý hành chính nhà nước ở Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Khoa học xã hội.

3. Hà Quốc Trị (2026), *Công tác kiểm tra, giám sát của Đảng trong bối cảnh tình giãn biên chế và thực hiện mô hình chính quyền 3 cấp hiện nay*, https://www.tapchiconsan.org.vn/media-story/-/asset_publisher/V8hhp4dK3lGf/content/cong-tac-kiem-tra-giam-sat-cua-dang-trong-boi-can-h-tinh-gian-bien-che-va-thuc-hien-mo-hinh-chinh-quyen-3-cap-hien-nay, truy cập ngày 12/02/2026.

4. Hà Trọng Bắc (2022), *Đảm bảo hiệu quả quyền tiếp cận thông tin của nhóm đối tượng yếu thế trong xã hội*, <https://tcdepl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/thi-hanh-phap-luat.aspx?ItemID=1116>, truy cập ngày 30/01/2026.

5. Nguyễn Sĩ Dũng (2026), *Đại hội XIV của Đảng thành công - Khởi đầu một kỷ nguyên phát triển mới của đất nước*, <https://baochinhphu.vn/dai-hoi-xiv-cua-dang-thanh-cong-khoi-dau-mot-ky-nguyen-phat-trien-moi-cua-dat-nuoc-102260123134943571.htm>, truy cập ngày 21/01/2026.

6. Nguyễn Thị Yến Hoa (2021), *Luật Tiếp cận thông tin - Một số bất cập và giải pháp hoàn thiện*, <https://lsvn.vn/luat-tiep-can-thong-tin-mot-so-bat-cap-va-giai-phap-hoan-thien1627602568-a106813.html>, truy cập ngày 30/01/2026.

7. Nguyễn Trung Thành (2022), *Quyền tiếp cận thông tin trong tổ tụng hành chính ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ, Học viện Khoa học xã hội.

8. Phạm Thị Diễm (2023), *Sự tham gia của người dân vào quy trình chính sách hướng tới mục tiêu quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả*, <https://lyluanchinhtri.vn/su-tham-gia-cua-nguoi-dan-vao-quy-trinh-chinh-sach-huong-toi-muc-tieu-quan-tri-quoc-gia-hien-dai-hieu-qua-5307.html>, truy cập ngày 12/02/2026.

9. Thái Thị Tuyết Dung (2014), *Quyền được thông tin của công dân ở Việt Nam hiện nay*, Luận án Tiến sĩ, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh.

10. Tờ trình số 164/TTr-BTP ngày 11/12/ 2025 của Bộ Tư pháp về chính sách của Luật Tiếp cận thông tin (sửa đổi).

11. Trần Văn Duy (2022), *Công khai thông tin về tổ chức và hoạt động của bộ máy nhà nước*, <https://tcdepl.moj.gov.vn/qt/tintuc/Pages/thi-hanh-phap-luat.aspx?ItemID=333#>, truy cập ngày 30/01/2026.

12. Võ Thị Phiến (2025), *Bảo đảm công khai, minh bạch của chính quyền cấp xã trong cuộc cách mạng về sắp xếp tổ chức, bộ máy hiện nay*, <https://lyluanchinhtri.vn/bao-dam-cong-khai-minh-bach-cua-chinh-quyen-cap-xa-trong-cuoc-cach-mang-ve-sap-xep-to-chuc-bo-may-hien-nay-6931.html>, truy cập ngày 21/01/2026.